TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Võ Hoàng D, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Số 58/2, tổ 3, khu phố Bình Hoà, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Hà Thị T, sinh năm 1999;

Nơi đăng ký thường trú: thôn An Phú, xã Tân Thịnh, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: tổ 5, khu phố Tân Mỹ, phường Thái Hoà, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2021 tại UBND phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 32, ngày 05/3/2021. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa ông D và bà T là hợp pháp theo qui định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông D và bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T xác định không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng, phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (30/8/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Hoàng D và bà Hà Thị T mỗi người phải chịu số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0008001 ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- UBND phường T, thành phố T;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Trung